

TỪ TÁM GƯƠNG TỰ HỌC HỒ CHÍ MINH CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN SUY NGẪM VÀ HỌC TẬP

ThS. TÔNG KIM ĐÔNG^(*)

ThS. TRẦN THỊ HUYỀN CHANG^(**)

Ngày nhận bài: 15/3/2023

Ngày thẩm định: 25/3/2023

Ngày duyệt đăng: 20/4/2023

Tóm tắt: Trong toàn bộ di sản Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc Việt Nam, tự học và học suốt đời là một tư tưởng lớn đã tạo nên tám gương vĩ đại Hồ Chí Minh. Những chỉ dẫn quý báu cùng những bài học kinh nghiệm được rút ra từ tám gương tự học Hồ Chí Minh đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Ngày nay, những cụm từ như “tự học”, “tự giáo dục”, “tự nghiên cứu” đã trở thành mệnh đề cơ bản của giáo dục hiện đại. Điều này hoàn toàn tương đồng với những luận điểm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra cách đây 73 năm. Kế thừa và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần tự học, Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII xác định: “Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, tạo ra năng lực tự học, tự sáng tạo của học sinh, bảo đảm mọi điều kiện và thời gian tự học cho học sinh, phát triển mạnh mẽ phong trào tự học, tự đào tạo thường xuyên và rộng khắp trong toàn dân”⁽¹⁾. Bài viết nghiên cứu nội hàm tư tưởng tự học Hồ Chí Minh, góp phần lan tỏa, nhân rộng tinh thần tự học, tự nghiên cứu trong cán bộ, đảng viên hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; tinh thần tự học; cán bộ, đảng viên

1. Đặt vấn đề
Nhà nghiên cứu Vasiliep trong tác phẩm *Về cách mạng Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh* đã viết: “Hiếm có một chính khách nào của thế kỷ XX có thể sánh được với Hồ Chí Minh về trình độ học vấn, tầm hiểu biết rộng lớn và sự thông minh trong cuộc đời”⁽²⁾. Hồ Chí Minh có tư duy minh triết, sự hiểu biết thông tuệ và một tinh thần học tập suốt đời. Bên cạnh việc kế thừa truyền thống hiếu học của gia đình và quê hương, để đạt được tầm hiểu biết sâu rộng, Người không ngừng tự học. Cuộc đời Hồ Chí Minh chính là hiện thân sáng ngời về tám gương tự học và tự học

suốt đời. Tự học ở Hồ Chí Minh là sự kết hợp thực tế cuộc sống và cách mạng, lấy lao động làm cơ sở cho tự học và tự học gắn liền với lao động. Chính vì vậy, trong suốt hành trình cứu nước, Hồ Chí Minh đã đi nhiều nước, làm rất nhiều nghề, nhưng ở đâu, Người cũng vừa làm, vừa tự học.

2. Tự học theo quan điểm Hồ Chí Minh

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất ít khi đưa ra khái niệm, nhưng tự học là một khái niệm được Người khái quát, hệ thống tương đối hoàn chỉnh. Khái niệm tự học được Hồ Chí Minh đúc kết rất ngắn gọn, hàm súc nhưng đầy tư tưởng. Tự học theo Hồ Chí Minh là “phải biết tự động học tập”⁽³⁾. Với khái niệm đơn giản này, tự động học tập là học một cách chủ động, tự giác: “Tự động là không phải tựa vào ai, là tự mình biết biến báo xoay xở, tự mình

^(*) Trường Đại học Giao thông vận tải

^(**) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

biết thực hành công tác theo nhiều hình thức mới mẻ, phong phú⁽⁴⁾. Tự học ở Hồ Chí Minh không phải là sự ngẫu nhiên, tùy ý mà xuất phát từ ý chí sắt đá trên nền tảng kế hoạch học tập khoa học và cụ thể. Do đó, lý luận về tự học của Hồ Chí Minh đã trở thành một khoa học và triết lý nhân văn sâu sắc. Tự học của Hồ Chí Minh mặc dù được đưa ra từ nhiều thập kỷ trước nhưng có nhiều điểm tương đồng với tự học của giáo dục hiện đại. Theo Từ điển Giáo dục học, “Tự học là quá trình tự mình lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành không có sự hướng dẫn của giáo viên và sự quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục, đào tạo⁽⁵⁾”.

Trải qua quá trình hoạt động cách mạng, trong nhiều bài nói, bài viết, Hồ Chí Minh đã nêu ra những vấn đề có tính lý luận về mục đích tự học, nội dung tự học và phương pháp tự học. Cụm từ tự học đã được Hồ Chí Minh rất nhiều lần trực tiếp sử dụng. Chỉ tính riêng trong bộ Hồ Chí Minh toàn tập (15 tập), Hồ Chí Minh có 07 lần nhắc tới “tự học”, 01 lần nhắc tới “tự động học tập” và 721 lần nhắc tới “học tập”. Điều này cho thấy, ở Hồ Chí Minh, tự học là một tư tưởng lớn. Người đặc biệt quan tâm đến vấn đề học và tự học. Học và tự học luôn gắn liền với nhau vì đó là con đường ngắn nhất để tiếp thu tri thức, làm giàu trí tuệ đáp ứng ngày càng cao nhiệm vụ của cách mạng. Tự học Hồ Chí Minh thể hiện ở **những nội dung cơ bản** sau:

Thứ nhất, lấy tự học làm cốt

Trong tư tưởng tự học Hồ Chí Minh, lấy tự học làm cốt là nội hàm chính, được Người thực hiện xuyên suốt. Hồ Chí Minh quan niệm, cách tốt nhất để mỗi người làm giàu trí tuệ chỉ có thông qua con đường “Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào⁽⁶⁾”. Lấy tự học làm cốt, Hồ Chí Minh xem đây là phương pháp học tập nền tảng, nòng cốt, khoa học, cốt yếu.

Mặc dù được sinh ra trong một gia đình có truyền thống hiếu học, nhưng thuở nhỏ, Hồ Chí Minh ít có điều kiện được học tập

trong trường đại học. Noi gương những tấm gương ham học như Nguyễn Hiền, Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Khuyến, Lương Thế Vinh và kế thừa truyền thống hiếu học của gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh tự học khi “đi du lịch và làm việc, đó là trường đại học của tôi. Trường học ấy đã dạy cho tôi khoa học xã hội... khoa học quân sự, lịch sử và chính trị...”⁽⁷⁾. Người xác định rất rõ: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời... Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân⁽⁸⁾”. Tháng 8/1935, dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII, được tổ chức tại Thủ đô Mát-xcơ-va (Nga), Người đã ghi vào phiếu lý lịch: “Họ và tên: Lin. Trình độ học vấn: Tự học. Ngoại ngữ: Pháp, Anh, Nga, Đức, Ý, Trung Quốc⁽⁹⁾”. Sau này, trên cương vị Chủ tịch Đảng, Người vẫn không ngừng tự học, năm 1961 trong một lần nói chuyện với các cán bộ hoạt động lâu năm, Hồ Chí Minh nói: “Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiền mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau⁽¹⁰⁾; “Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng⁽¹¹⁾”.

Với tinh thần lấy tự học làm cốt, Hồ Chí Minh không ngại gian khổ, khó khăn, vừa học tập, vừa hoạt động cách mạng, thông qua hoạt động cách mạng để không ngừng học tập “trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác hoạt động ở Pháp, cũng vừa lao động, vừa học tập, nhưng lúc đó lao động là lao động nô lệ cho đế quốc. Bác phải làm thế để tự kiếm sống, nhưng vẫn dành thì giờ để học tập, ngày lao động, đêm học tập⁽¹²⁾”. Sở dĩ Người làm được như vậy vì mục đích cao nhất trong tự học Hồ Chí Minh không nằm ngoài mục đích cao cả và lớn lao là giải phóng dân tộc, đem lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Tháng 9/1949, trong Lời ghi ở trang đầu quyển Sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Hồ Chí Minh đã đề cập rất rõ mục đích của tự học: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”⁽¹³⁾. Như vậy, với tinh thần lấy tự học làm cốt, cuộc đời Hồ Chí Minh chính là tấm gương về sự siêng năng học tập, cần cù tự học để vượt khó, vươn lên, giành lại độc lập cho dân tộc, tự do cho đồng bào, hạnh phúc cho nhân dân.

Thứ hai, chủ động xây dựng kế hoạch học tập khoa học, cụ thể, chi tiết

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về xây dựng kế hoạch học tập khoa học, bài bản, chi tiết, cụ thể, có thời khóa biểu hợp lý và ra sức phấn đấu để đạt được mục tiêu đã đề ra. Tháng 9/1947, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Sắp xếp thời gian và bài học... phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau”⁽¹⁴⁾. Người yêu cầu, học phải có quyết tâm, mà muốn có quyết tâm thì phải có tinh thần tự giác: “Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập”⁽¹⁵⁾. Như vậy, theo Hồ Chí Minh để tự học đạt được kết quả như mong muốn cần thiết phải có kế hoạch học tập tỉ mỉ, kiên trì cùng với sự sáng tạo, linh hoạt theo từng bối cảnh của thực tiễn.

Thứ ba, học đi đôi với hành

Trong quá trình tự học, Hồ Chí Minh đưa ra một nguyên tắc mang tính thời sự sâu sắc vẫn còn nguyên giá trị. Đó chính là học đến đâu thực hành đến đó: “Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế”⁽¹⁶⁾. Năm 1950, trong bài nói chuyện tại Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về

công tác huấn luyện và học tập, trả lời cho câu hỏi Học để làm gì? Người khẳng định: “Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy”⁽¹⁷⁾. Nguyên tắc học đi đôi với hành theo Hồ Chí Minh là hai mệnh đề có mối quan hệ biện chứng với nhau, mang tính tất yếu đối với người học, học để hành và hành để thực hiện những điều đã học được. Để hành được hiệu quả, Hồ Chí Minh coi “học nhân dân”⁽¹⁸⁾ là trường học thực hành lớn nhất, sinh động nhất và thực tiễn nhất. Chính vì vậy, Người khẳng định, “không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn”⁽¹⁹⁾.

Ngày 25/3/1961, trong bài nói chuyện tại Đại hội Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam lần thứ III, Người căn dặn: “Thanh niên ta phải cố gắng học. Do hoàn cảnh trong xã hội cũ hạn chế mà số đông thanh niên công nông ta ít được học. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức. Cần phải học văn hóa, chính trị, kỹ thuật. Cần phải học lý luận Mác - Lênin kết hợp với đấu tranh và công tác hàng ngày. Cần phải học kinh nghiệm tốt của các đoàn thanh niên bạn. Học đi đôi với hành”⁽²⁰⁾. Trong tự học Hồ Chí Minh, học phải đi đôi với hành, học tập kết hợp với lao động sản xuất là một nguyên tắc, phương châm căn bản và là một phương pháp học tập mang tính xuyên suốt và thống nhất. Chính vì vậy, cuộc đời Hồ Chí Minh chính là tấm gương mẫu mực về việc thực hiện nguyên tắc học đi đôi hành, nói đi đôi với làm và lý luận gắn liền với thực tiễn.

Thứ tư, xây dựng phương pháp, hình thức tự học phong phú

Theo Hồ Chí Minh, để tự học đạt được hiệu quả, cần có phương pháp hợp lý, phải triệt để tận dụng mọi hoàn cảnh, mọi phương tiện, mọi hình thức để tự học: “Ngoài cách học ở trường, ở lớp, học trên sách, báo... có một cách học rất tốt ai cũng có thể tham gia hằng ngày. Đó là

cách học tập ngay trong sản xuất, học tập những người, những tổ, những đơn vị tiên tiến”⁽²¹⁾; “Học trong xã hội, học nơi công tác thực tế, học ở quần chúng”⁽²²⁾. Phương pháp tự học Hồ Chí Minh chính là tự học mọi lúc, mọi nơi, tận dụng thời gian từ việc lớn đến việc nhỏ, học ở bất kỳ nơi nào có thể tự học, không nhất định học trong trường lớp, mà có thể học trong lao động, thông qua hoạt động thực tiễn, không chỉ học ở thầy giáo, mà còn học ở bạn bè và học lẫn nhau. Người là tấm gương sáng về sử dụng các hình thức tự học phong phú, luôn coi cuộc sống là trường học lớn nhất, là môi trường toàn diện để tự học.

3. Cán bộ, đảng viên suy ngẫm và học tập tấm gương tự học Hồ Chí Minh

Tự học có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Ngay từ năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* để nâng cao chất lượng bồi dưỡng cán bộ, đảng viên: “về phương pháp học tập: tổ chức từng ban cao cấp hoặc trung cấp, lấy tự học làm cốt, do thảo luận và chỉ đạo giúp vào”⁽²³⁾. Bằng tấm gương tự học suốt đời, Hồ Chí Minh luôn căn dặn và hướng dẫn cán bộ, đảng viên coi trọng việc tự học để làm chủ tri thức.

Hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực của đời sống xã hội với thời cơ, thách thức đan xen. Điều này đặt ra yêu cầu đối với mỗi cán bộ, đảng viên với tinh thần trách nhiệm phải thường xuyên tự học, tự nghiên cứu, nhất là học tập và làm theo gương Bác Hồ để tận dụng, nắm bắt cơ hội, đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn đặt ra.

Những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết để thúc đẩy sự học trong nhân dân. Ngày 24/8/1999, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 50-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Khuyến học Việt

Nam, trong đó xác định, xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Hơn 14 năm sau, ngày 04/11/2013, Nghị quyết số 29-NQ/TW, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế được ban hành, trong đó chú trọng xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 20/02/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 281/QĐ-TTg về đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020 và giao cho Hội Khuyến học Việt Nam chủ trì (gọi tắt là Đề án 281), theo đó, từng mô hình gắn với những tiêu chí cụ thể để xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”. Qua 05 năm triển khai thực hiện Đề án 281, đa số các gia đình đều tự nhận thức được tầm quan trọng của sự học, không ngừng đầu tư cho học tập. Chính điều này đã góp phần không nhỏ để lan tỏa, nhân rộng phong trào học tập trong toàn xã hội.

Năm 2021, thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030, toàn Đảng, toàn dân bắt tay vào xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030, trong đó, yếu tố cốt lõi là xây dựng thành công mô hình “công dân học tập”, mà năng lực

cốt lõi, hàng đầu chính là tự học.

Đây mạnh học tập và làm theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh về tư tưởng lấy tự học làm cốt, học tập suốt đời, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, qua internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”⁽²⁴⁾. Như vậy, đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực, phương pháp tự học, tự tìm hiểu chính là những điểm mới được Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh.

Hiện nay ở nước ta, tinh thần học tập đã được lan rộng từ thành thị đến nông thôn, song vẫn tồn tại tình trạng cán bộ, đảng viên ngại học, lười học. Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”* trong nội bộ đã chỉ rõ “lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”⁽²⁵⁾ là một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị. Nguyên nhân của tình trạng này chính là do cán bộ, đảng viên chưa nghiêm túc, tự giác tự học, thực học và học tập suốt đời. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về

tự học, thực học và học tập suốt đời, thực hành thường xuyên, đồng bộ để tự học trở thành thói quen, đam mê của mỗi cán bộ, đảng viên. Cụ thể:

Thứ nhất, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đúng tầm quan trọng của tự học

Tự học là con đường ngắn nhất để lĩnh hội tri thức, trau dồi kỹ năng làm việc, giữ gìn và nâng cao phẩm chất đạo đức. Hiểu đúng về vai trò của tự học là yêu cầu cần thiết để cán bộ, đảng viên xây dựng tinh thần tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện nhằm đáp ứng những yêu cầu đặt ra của thực tiễn. Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập, nghiên cứu, lan tỏa tinh thần tự học Hồ Chí Minh đến toàn xã hội để quần chúng nhân dân hiểu và noi theo, góp phần xây dựng thành công mô hình xã hội học tập theo mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ hai, cán bộ, đảng viên phải tự giác làm gương, nêu cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu

Đây vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên. Để nêu cao tinh thần tự học, mỗi cán bộ, đảng viên cần vận dụng sáng tạo những nội dung tự học của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình tự tu dưỡng và rèn luyện của bản thân. Tích cực học tập, tìm tòi sáng tạo để đẩy mạnh Cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó có tấm gương tự học trong toàn xã hội. Tập trung nêu gương, biểu dương, khen thưởng lan tỏa, nhân rộng những tấm gương tiêu biểu trong quá trình tự học, góp phần giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, cán bộ, đảng viên cần xây dựng tinh thần, ý chí, nghị lực “ham học”, “hiếu học”, học phải đi đôi với hành

Ý chí tự học suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho các thế hệ cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng

viên cần xác định sự học là nhu cầu, thói quen hằng ngày, là tiêu chuẩn, giá trị đạo đức của bản thân. Nghị lực học tập của cán bộ, đảng viên phải được thể hiện thông qua sự quyết tâm học tập, bền bỉ hằng ngày, mọi lúc, mọi nơi. Cán bộ, đảng viên trong quá trình học tập phải tránh căn bệnh hình thức, lý luận suông. Vì vậy, yêu cầu đặt ra cho mỗi cán bộ, đảng viên là phải bảo đảm học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn.

Thứ tư, cán bộ, đảng viên cần đa dạng phương pháp học tập, lấy tự học làm cốt

Hiện nay, cán bộ, đảng viên có rất nhiều phương pháp học tập để tiếp cận tri thức, song, phương pháp tạo nền tảng đó chính là tự học. Ngoài tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo, cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tự học, tự nghiên cứu. Việc học tập, bồi dưỡng kiến thức không chỉ dừng lại ở phạm vi lớp học, nhà trường, mà cần nêu cao tinh thần học tập ở mọi lúc, mọi nơi, bằng mọi hình thức và điều kiện. Bởi vì mục đích quan trọng nhất của việc học chính là làm giàu tri thức để phục vụ tốt đoàn thể và nhân dân.

Thứ năm, cán bộ, đảng viên cần gắn việc tự học, tự nghiên cứu với tích cực chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, yêu cầu trước hết đối với cán bộ, đảng viên là phải có nhận thức đúng đắn. Vì vậy, cán bộ, đảng viên cần tích cực tự học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bởi vì, chỉ có nắm vững nền tảng tư tưởng của Đảng thì mới nhận diện và đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch. Do đó, quá trình tự học, tự tu dưỡng của mỗi cán bộ, đảng viên đóng góp rất quan trọng vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu

của Đảng, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

4. Kết luận

Sức sống của di sản Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở những tác phẩm, bài viết, tư tưởng, phong cách mà hơn hết là ở tấm gương mẫu mực của Người. Tinh thần và ý chí học tập không ngừng trong suốt cuộc đời Hồ Chí Minh không chỉ để lại bài học lịch sử, mà còn là niềm cảm hứng cho bao thế hệ cán bộ, đảng viên học tập và noi theo. Do đó, học tập và nghiên cứu tấm gương tự học Hồ Chí Minh hôm nay có ý nghĩa vô cùng sâu sắc đối với mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình tự soi, tự sửa để hoàn thiện nhân cách của mình □

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ năm (khóa VIII)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.12

(2) Ủy ban Khoa học xã hội, *Về cách mạng Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Hà Nội, 1990

(3), (13), (17), (18), (19) và (22) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.360, 208, 361, 361, 361 và 163

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr.44

(5) Bùi Hiền, *Từ điển Giáo dục học*, Nxb Từ điển Bách khoa, 2021, tr.296

(6), (14) và (23) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Sđd, tr.312, 312 và 312

(7) *Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học xã hội, 1990, tr.80

(8) và (16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Sđd, tr.377 và 377

(9) Hồ Chí Minh, *Biên niên tiểu sử*, t.2 (1930 - 9/1945) (10), (12) và (20) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr.273, 437 và 90

(11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Sđd, tr.113

(15) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.98

(21) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sđd, tr.528

(24) Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.232-233

(25) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Hà Nội, 2016, Nxb Chính trị quốc gia, tr.28